

Số: **149/2025/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2025/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị N**, sinh ngày 30/7/2005;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 15/10/2002;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Ngọc T (*Giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Ngọc T đều xác nhận anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Ngọc T đều xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Ngọc T đều xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Trần Thị N tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002351 ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn. Chị Trần Thị N được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
- UBND thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Sơn